

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ.

Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ có nhu cầu lập dự toán, xây dựng giá kế hoạch làm cơ sở cho đấu thầu, gói thầu: Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại. Nay Bệnh viện kính mời Quý đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm, điều kiện pháp lý tham gia chào giá theo thông tin sau:

1. Danh mục chất thải phát sinh

TT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã CTNH	Đơn vị tính
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn)	Rắn	13 01 01	kg
2	Hóa chất bao gồm hoặc có thành phần nguy hại	Lỏng	13 01 02	kg
3	Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	Rắn/Lỏng	13 01 03	kg
4	Các thiết bị y tế vỡ, hỏng, đã qua sử dụng có chứa kim loại nặng	Rắn	13 03 02	kg
5	Hộp mực in thải	Rắn	08 02 04	kg
6	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	kg
7	Các loại dầu mỡ thải	Lỏng	16 01 08	kg
8	Pin, ắc quy thải	Rắn	16 01 12	kg
9	Bao bì mềm, giẻ lau thải (từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nhiễm dầu mỡ, chứa các hóa chất độc hại) thải bỏ	Rắn	18 01 01	kg
10	Vỏ chai thuốc, lọ thuốc, các dụng cụ dính thuốc thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	Rắn	18 01 04	kg
11	Nước rửa phim	Lỏng	19 01 01	kg

2. Dự trữ khối lượng chất thải

- Tổng khối lượng dự trữ cho danh mục: 85.000 kg.
- Thời gian thực hiện : 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

3. Yêu cầu đối với đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại

- Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại phát sinh tại Bệnh viện theo Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế:

+ Có giấy phép hoạt động lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại.

+ Cung cấp phương tiện, thiết bị, công nghệ, nhân sự phục vụ cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo các quy định hiện hành.

+ Cung cấp băng keo, nhãn chất thải phục vụ cho công tác đóng gói chất thải.

+ Cung cấp dụng cụ lưu chứa chất thải phù hợp, đúng mã màu theo quy định theo từng loại chất thải.

+ Tần suất thu gom, vận chuyển: 02 ngày/lần.

4. Hồ sơ chào giá

- Chào giá theo biểu mẫu đính kèm tại phụ lục.

- Cung cấp Hồ sơ năng lực đáp ứng yêu cầu về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tối thiểu phải bao gồm:

+ Giấy đăng ký kinh doanh.

+ Giấy phép hoạt động lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại.

+ 01 Hợp đồng tiêu biểu có liên quan (đang còn hiệu lực).

+ Các hồ sơ liên quan khác (nếu có).

5. Hình thức gửi hồ sơ chào giá: Quý đơn vị vui lòng chào giá bằng bảng giấy (để trong bao thư và niêm phong). Ngoài bì thư ghi rõ: “Chào giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại Bệnh viện Nhi đồng TP. Cần Thơ” gửi về Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn – Bệnh viện Nhi đồng TP. Cần Thơ, Địa chỉ: Số 345 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

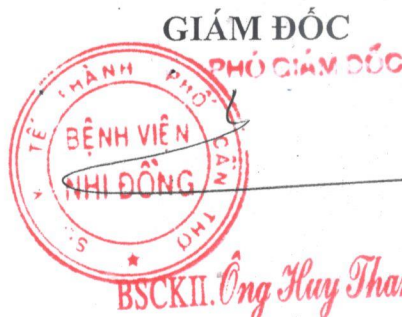
6. Thời gian nhận hồ sơ: kể từ ngày ra thông báo đến 16 giờ 00 phút ngày 05/10/2023.

Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ rất mong nhận được sự quan tâm từ Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, KSNK.



PHỤ LỤC BIỂU MẪU CHÀO GIÁ



TÊN CÔNG TY/ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2023

THƯ CHÀO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Thư mời chào giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại của Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ;

Căn cứ có liên quan khác (nếu có),

Công ty/đơn vị..... kính gửi Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ hồ sơ chào giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại, các nội dung sau:

1. Danh mục các loại chất thải

TT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã CTNH	Đơn vị tính
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn)	Rắn	13 01 01	kg
2	Hóa chất bao gồm hoặc có thành phần nguy hại	Lỏng	13 01 02	kg
3	Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	Rắn/Lỏng	13 01 03	kg
4	Các thiết bị y tế vỡ, hỏng, đã qua sử dụng có chứa kim loại nặng	Rắn	13 03 02	kg
5	Hộp mực in thải	Rắn	08 02 04	kg
6	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	kg
7	Các loại dầu mỡ thải	Lỏng	16 01 08	kg
8	Pin, ắc quy thải	Rắn	16 01 12	kg
9	Bao bì mềm, giẻ lau thải (từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nhiễm dầu mỡ, chứa các hóa chất độc hại) thải bỏ	Rắn	18 01 01	kg
10	Vỏ chai thuốc, lọ thuốc, các dụng cụ dính thuốc thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	Rắn	18 01 04	kg
11	Nước rửa phim	Lỏng	19 01 01	kg

2. Nội dung báo giá (Công ty/đơn vị điền theo biểu mẫu sau):

TT	Danh mục	Khối lượng (kg) (1)	Đơn giá (đồng/kg) (2)	Thành tiền (đồng) (3) = (1)x(2)
1	Các loại chất thải theo danh mục tại mục 1	85.000		
Tổng cộng:				
(Bằng chữ:)				

*** Ghi chú:**

- Đơn giá trên đã bao gồm:
- + Thuế VAT.
- + Các chi phí có liên quan trong quá trình vận chuyển, thu gom và xử lý chất thải nguy hại.
- + Các chi phí: băng keo, nhãn chất thải, dụng cụ lưu chứa chất thải cho bệnh viện phục vụ công tác đóng gói, lưu chứa chất thải.
- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 06 tháng kể từ ngày ký.

3. Hồ sơ đính kèm

- 01 bản chính Thư chào giá.
- Cung cấp Hồ sơ năng lực đáp ứng yêu cầu về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tối thiểu phải bao gồm:
 - + Giấy đăng ký kinh doanh.
 - + Giấy phép hoạt động lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại.
 - + 01 Hợp đồng tiêu biểu có liên quan (đang còn hiệu lực).
 - + Các hồ sơ liên quan khác (nếu có).

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY/ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu, ghi đầy đủ họ tên)